

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Số: 05 /2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Cao Lãnh, ngày 10 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn 05 năm 2016 – 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Xét Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn 05 năm 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 36/BC-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn 05 năm 2016 – 2020 như sau:

1. Kế hoạch đầu tư trung hạn 05 năm 2016 – 2020 sau khi điều chỉnh, bổ sung gồm có 490 công trình, dự án (*tăng 113 công trình, dự án*). Cụ thể:

- Lĩnh vực giao thông – kết cấu hạ tầng: có 176 công trình, dự án (*tăng 74 công trình, dự án*).

- Lĩnh vực nông nghiệp - thủy lợi: có 89 công trình (*tăng 20 công trình*).

- Cấp nước: có 61 công trình (*giảm 03 công trình*).

- Cấp điện: có 50 công trình (*tăng 01 công trình*).

- Lĩnh vực giáo dục: có 31 công trình (*tăng 04 công trình*).

- Trụ sở cơ quan: có 56 công trình (*tăng 11 công trình*).

- Lĩnh vực văn hóa – thông tin: có 14 công trình (*giảm 04 công trình*).

- Lĩnh vực thương mại: có 13 công trình (*tăng 10 công trình*).

(Danh mục công trình trong cân đối nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2016 – 2020 đính kèm)

2. Cân đối các nguồn vốn bố trí kế hoạch đầu tư.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư trung hạn 05 năm 2016 – 2020 sau khi điều chỉnh, bổ sung là **3.486,30** tỷ đồng (*tăng 1.95,70 tỷ đồng*). Cụ thể:

a. Các nguồn vốn Trung ương và Tỉnh hỗ trợ.

Ngân sách Trung ương và Tỉnh hỗ trợ: **2.480,90** tỷ đồng (*tăng 25,10 tỷ đồng*); bao gồm:

- Nguồn vốn ODA dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long- Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh: 896,00 tỷ đồng (*không đổi*).

- Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 36,50 tỷ đồng (*giảm 1,10 tỷ đồng*).

- Nguồn Trung ương và Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu: 1.443,50 tỷ đồng (*tăng 211,90 tỷ đồng*).

- Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học giai đoạn 2016 - 2020: 104,90 tỷ đồng (*giảm 185,70 tỷ đồng*).

b. Các nguồn vốn trong cân đối ngân sách Thành phố.

Ngân sách thành phố bố trí kế hoạch: **754,90** tỷ đồng (*tăng 130,40 tỷ đồng*); bao gồm:

- Ngân sách tập trung: 451,60 tỷ đồng (*tăng 79,60 tỷ đồng*).

- Tiền sử dụng đất: 300,50 tỷ đồng (*tăng 50,50 tỷ đồng*).

- Ngân sách xã, phường: 2,80 tỷ đồng (*tăng 0,30 tỷ đồng*).

Trong đó, dành 65,30 tỷ đồng bố trí vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, công tác trích lập đo đạc bản đồ sử dụng đất, trả nợ vay tín dụng đầu tư phát triển và trả nợ đọng XDCB.

c. Các nguồn vốn đầu tư chưa đưa vào cân đối ngân sách.

Các nguồn vốn đầu tư chưa đưa vào cân đối ngân sách là **250,50** tỷ đồng (*tăng 40,30 tỷ đồng*), gồm có:

- Nguồn bù miễn thu thủy lợi phí và hỗ trợ đất trồng lúa: 48,40 tỷ đồng (*tăng 13,40 tỷ đồng*).

- Các nguồn sự nghiệp kinh tế và tăng thu: 192,20 tỷ đồng (*tăng 183,90 tỷ đồng*).
- Vốn vay tín dụng đầu tư phát triển: 5,80 tỷ đồng (*giảm 99,40 tỷ đồng*).
- Vốn huy động ngoài ngân sách Nhà nước: 4,10 tỷ đồng (*giảm 57,60 tỷ đồng*).

3. Sử dụng nguồn dự phòng trong kế hoạch trung hạn.

Thống nhất cho sử dụng 10% nguồn dự phòng kế hoạch trung hạn phân bổ chi đầu tư cho các công trình, dự án tại khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết này.

Đối với các công trình, dự án có nhu cầu đầu tư nhưng chưa cân đối được nguồn vốn thực hiện trong giai đoạn 2016 – 2020, từ nay đến năm 2020 nếu được Tỉnh hỗ trợ vốn sẽ triển khai đầu tư, đồng thời sẽ tiếp tục rà soát đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 – 2025.

(*Danh mục công trình có nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016 – 2020 nhưng chưa cân đối được nguồn vốn đính kèm*)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa VIII, kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./. LTC

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Sở Tài chính Tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- UBMTTQ VN TP và các Tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- Các Phòng, ban TP
- TT/HĐND, UBND xã, phường;
- LDVP & N/C TH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Thành Công

